

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Sơn
2. Ông Nguyễn Ngọc Túc
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án.
- Đại diện VKSND Khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích D, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại Phòng xử án – Trụ sở cơ sở 2, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 272/2026/HSST, ngày 03/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2026/QĐXX, ngày 13/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Nguyễn Thế A - Sinh ngày: 05/4/2000; tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ A Cùm B, phường P, thành phố Hà Nội; Số CCCD: 001200031560; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố: Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1969; Mẹ: Lưu Thị L - Sinh năm: 1970; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ; Theo danh chỉ bản số: 6584, lập ngày 25/12/2025 tại Tại tạm giam số 1 (PC11A), Công an Thành phố H thì bị cáo chưa có Tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 19/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: Nguyễn Phan T1 - Sinh ngày: 29/10/2001 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: TDP Đ, phường T, TP .; Số CCCD: 001201038253; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố: Nguyễn Phan T2 - Sinh năm 1978; Mẹ: Nguyễn Hồng M - Sinh năm 1977; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ. Theo danh chỉ bản số: 0006600, lập ngày 25/12/2025, tại Tại tạm giam số 1 PC11A, Công an Thành phố H thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 19/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Thế L1 (Sinh năm 2002, HKTT: Xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở hiện nay: số G V, phường P, TP.). (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 18/12/2025, tổ công tác Công an phường P – TP. làm nhiệm vụ tại khu vực đường C, phường P, TP. phát hiện anh Nguyễn Văn Đ (Sinh năm 1987, trú tại: Số A đường V, thôn L, xã H, TP.) cầm 01 đơn hàng có biểu hiện nghi vấn. Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra đơn hàng, bên trong có 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô. Tại chỗ, anh Đ khai nhận là người giao hàng của ứng dụng Xanh SM, Đ nhận đơn hàng trên từ một người đàn ông tại ngõ E A, phường P, TP.. Cơ quan Công an lập biên bản thu giữ, niêm phong và đưa anh Đ về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ (BL 49):

- 01 (một) túi ni lông màu hồng; 01 (một) túi nilong màu xanh; 01 (một) hộp giấy màu đen vàng; 01 (một) túi ni lông màu trắng chứa thảo mộc khô; 01 điện thoại OPPO màu đen lắp sim số 0878628990 (*thu giữ của anh Nguyễn Văn Đ*);

Cùng ngày, Cơ quan Công an tiến hành dẫn giải anh Đ đến địa chỉ nhận đơn hàng trên, qua rà soát phát hiện Nguyễn Phan T1 là người đưa đơn cho anh Đ để giao tại số E A. Tại chỗ T1 khai nhận bán ma túy Cần sa cùng Nguyễn Thế A và còn cất giấu ma túy tại địa chỉ số B ngách A ngõ G N, phường P, TP.. Tiếp tục dẫn giải T1 đến địa chỉ trên, tại chỗ Nguyễn Thế A và Nguyễn Phan T1 giao nộp:

- 01 (một) thùng cát tông kích thước (30 x 20 x 10) cm bên trong chứa thảo mộc khô;
- 01 (một) cân điện tử màu trắng, cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một) túi ni lông màu trắng; 01 (một) hộp giấy màu đen vàng; (01) túi ni lông màu xanh;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh lắp sim số 0332555871 (*thu giữ của Nguyễn Thế A*);
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu đen lắp sim số 0355207647, cũ đã qua sử dụng (*thu giữ của Nguyễn Phan T1*);

Quá trình điều tra đã làm rõ:

Do không có công việc ổn định nên Nguyễn Thế A lên mạng xã hội T3 và sử dụng tài khoản Telegram “Long Quyền P” của mình để đăng bài xin làm trông kho Cần sa để lấy tiền công. Ngày 14/12/2025, có một tài khoản Telegram “ANNAR” liên hệ với Thế A tuyển làm kho để bán ma túy Cần sa. Hai bên thoả thuận “ANNAR” sẽ giao Cần sa đến cho Thế A, khi có khách mua ma túy Cần sa thì sẽ chuyển đơn cho Thế A để giao cho khách mua. Mỗi đơn giao cho khách, tài khoản “ANNAR” sẽ trả cho Thế A 200.000 đồng tiền công và sẽ thanh

toán một lần vào cuối tháng. Sau đó, **Thế A** thuê một phòng ở **số B ngách A ngõ G N, phường P, TP.** làm địa điểm cất giấu cần sa và mua một cân điện tử màu trắng để cân ma túy, rồi cung cấp địa chỉ trên cho tài khoản “ANNAR”. Do quen biết bạn bè với **Nguyễn Phan T1** nên **Thế A** rủ **T1** bán ma túy cùng. **T1** và **Thế A** bàn bạc, **Thế A** sẽ nhận đơn, đóng đơn, đặt ship rồi đưa ma túy cho **T1** để **T1** mang ma túy đưa cho shipper. Mỗi đơn ma túy giao thành công, **Thế A** sẽ trả cho **T1** 50.000 đồng và thanh toán vào cuối tháng. Đến khoảng 10 giờ ngày 17/12/2025, tài khoản “ANNAR” nhắn cho **Thế A** ra đầu **ngõ G N** nhận Cần sa. **Thế A** ra chỗ hẹn gặp một người đàn ông không quen biết mặc áo của ứng dụng “Be” và nhận từ người này 01 thùng cát tông rồi mang về phòng trọ. **Thế A** mở ra thấy bên trong chứa ma túy Cần sa. Đến tối ngày 17/12/2025, tài khoản “ANNAR” nhắn qua ứng dụng Telegram cho **Thế A** báo có khách mua 05 gam ma túy cần sa và giao đến địa chỉ **F Cầu D, P, Hà Nội**, số điện thoại 0862675985.

Đến khoảng 12 giờ ngày 18/12/2025, tại phòng trọ tại **số B ngách A ngõ G N, phường P, TP.**, **Thế A** lấy một phần ma túy cần sa cân đủ 05 gam, rồi đóng gói số ma túy cần sa vào một túi ni lông màu trắng rồi cho một túi ni lông màu xanh, đóng kín lại rồi cho vào một hộp giấy màu đen và cho tất cả vào một túi ni lông màu hồng. Sau đó, **Thế A** sử dụng ứng dụng dịch vụ Xanh SM đặt giao hàng từ địa chỉ 521 **A, P** đến địa chỉ **F Cầu D, P, Hà Nội**. Sau khi đặt giao hàng trên ứng dụng thành công, **Thế A** đưa đơn hàng chứa ma túy cần sa cho **T1**. **T1** cầm gói hàng trên đi bộ ra đầu **ngõ E A** đưa cho người giao hàng là anh **Nguyễn Văn Đ.** Khoảng 14 giờ 55 phút cùng ngày, anh **Đ** mang đơn hàng trên đến địa chỉ **F đường C, phường P, TP.** và gọi điện theo số điện thoại 0862675985 được ghi trên đơn hàng nhưng không thấy ai nghe máy, khi anh **Đ** đang cầm đơn hàng trên tay đứng đợi thì tổ công tác **Công an phường P** tiến hành kiểm tra thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 15/12/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số B20957 trưng cầu **Phòng K1 - Công an thành phố H** giám định số ma túy thu giữ (BL 56).

*Tại bản kết luận giám định số 9208 ngày 28/12/2025 của **Phòng K1 - Công an thành phố H** kết luận:*

- 01 cân điện tử có dính cần sa;
- Thảo mộc khô bên trong 01 túi ni lông là Cần sa, khối lượng **5,290 gam** (thu của **Nguyễn Văn Đ**).

- Thảo mộc khô bên trong 01 thùng cát tông là Cần sa, khối lượng **551,50 gam** (thu của **Nguyễn Thế A** và **Nguyễn Phan T1**).

Đối với người mua đơn hàng tại **64 C có số H**, **Công an phường P** tiến hành rà soát và triệu tập xác định là **Mai Thế L1** (Sinh năm 2002, HKTT: **Xóm A, xã H, tỉnh Ninh Bình**; Chỗ ở hiện nay: **số G V, phường P, TP.**). Thu giữ của **Mai Thế L1**: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, mặt sau bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng. **L1** khai: Thông qua ứng dụng

Telegram anh L1 thấy có tài khoản “ANNAR” rao bán ma túy cần sa nên L1 hỏi mua 5 gam vụn thì người này giao bán với giá 750.000 đồng, L1 đồng ý và yêu cầu ship đến ngõ F Cầu D, phường P, Hà Nội. Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2025, khi anh L1 ra đến điểm hẹn thì thấy Cơ quan Công an đang kiểm tra một người đàn ông mặc quần áo của ứng dụng Xanh SM. L1 biết là người giao thảo mộc nên L1 sợ đã bỏ đi chỗ khác. L1 chưa nhận được ma túy nên chưa thanh toán tiền. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với người sử dụng tài khoản Telegram “ANNAR”, Nguyễn Thế A và Mai Thế L1 đều khai chưa gặp đối tượng này lần nào. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ là người giao hàng công nghệ, nhận đơn qua ứng dụng, không biết bên trong đơn hàng có chứa ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông giao thùng cát tông chứa ma túy cần sa cho Nguyễn Thế A vào ngày 17/12/2025 tại đầu ngõ G N, phường P, TP., do Thế A không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có thông tin để điều tra làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Ngày 16/3/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu đen lắp sim số 0878628990 bằng hình thức trao trả cho anh Nguyễn Văn Đ.

Đối với số vật chứng còn lại gồm: số ma túy thu giữ, 03 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Thế A, Nguyễn Phan T1 và Mai Thế L1 liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên tiếp tục chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thế A và Nguyễn Phan T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng số: 81/CT-VKSKV4, ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố và vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố trước phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế A và Nguyễn Phan T1 về phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù về phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.
- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan T1 mức án từ 3 năm 6 tháng đến 3 năm 9 tháng tù về phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.
- + Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trên mép dán có chữ ký của anh **Nguyễn Văn Đ**, Giám định viên và cán bộ công an phường.

+ 01 hộp cát tông được niêm phong, trên niên phong có chữ ký của **Nguyễn Thế A**, **Nguyễn P**, Giám định viên và cán bộ Công an phường.

+ 01 (một) cân điện tử màu trắng, cũ đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh lấp sim số 0332555871; 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu đen lấp sim số 0355207647 và 01 điện thoại di động Samsung màu đen, mặt sau bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng.

-Về án phí và quyền kháng cáo:

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

+ Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra **Công an Thành phố H**; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2025, các bị cáo **Nguyễn Thế A** và **Phan T1** đã có hành vi bán **5,290 gam** Cần sa cho **Mai Thế L1** tại **số F đường C, phường P, Thành phố Hà Nội** thông qua anh **Nguyễn Văn Đ** là shipper công nghệ (người giao hàng) của ứng dụng Xanh SM. Khi anh **Đ** đang đứng đợi giao hàng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và

thu giữ cùng vật chứng. Qua đấu tranh, các bị cáo Nguyễn Thế A và Nguyễn Phan T1 còn tự nguyện giao nộp 551,50 gam ma túy Cần sa tại phòng trọ ở số B ngách A ngõ G N, phường P, TP., bị cáo khai số ma túy trên bị cáo tàng trữ để bán trái phép kiếm lời. Vì vậy bản cáo trạng số 81/CT-VKSKV4, ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thế A và Nguyễn Phan T1 về phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; Xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến sức khỏe của con người; hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Mục đích tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Vì vậy cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Để cá thể hóa hình phạt đối với từ bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thế A là người chủ động lên mạng xã hội tìm người cung cấp ma túy Cần sa, chủ động nhận ma túy cần sa và mang về nhà cất giấu, tự phân chia nhỏ ma túy Cần sa để ship cho khách và trực tiếp giao dịch với đối tượng đã cung cấp ma túy Cần sa, mỗi đơn hàng Thế A được nhận công là 200.000 đồng. Bị cáo T1 với vai trò giúp sức cho bị cáo Thế A và được Thế A trả tiền công cho mỗi đơn hàng là 40.000 đồng. Vì vậy xác định bị cáo Nguyễn Thế A là vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Nguyễn Phan T1.

Các bị cáo phạm loại tội phạm này còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với Mai Thế L1 đặt mua 5 gam ma túy Cần sa của Thế A với giá 750.000 đồng, L1 chưa nhận được ma túy nên chưa thanh toán tiền. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ là người giao hàng công nghệ, nhận đơn qua ứng dụng, không biết bên trong đơn hàng có chứa ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Đối với người đàn ông giao thùng cát tông chứa ma túy cần sa cho Nguyễn Thế A vào ngày 17/12/2025 tại đầu ngõ G N, phường P, TP., do Thế A không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có thông tin để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Nguyễn Thế A**, bị cáo **Nguyễn Phan T1** không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân chưa có tiền án tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử theo quy định tại Điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trên mép dán có chữ ký của anh **Nguyễn Văn Đ**, Giám định viên và cán bộ công an phường.

+ 01 hộp cát tông được niêm phong, trên niêm phong có chữ ký của **Nguyễn Thế A**, **Nguyễn P**, Giám định viên và cán bộ Công an phường.

+ 01 (một) cân điện tử màu trắng, cũ đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh lắp sim số 0332555871; 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu đen lắp sim số 0355207647 và 01 điện thoại di động Samsung màu đen, mặt sau bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

- Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thế A và **Nguyễn Phan T1** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy.**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. - Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

+ Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thế A** 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2025.

+ Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Phan T1** 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2025.

2. Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định trong 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GDV **Vũ Việt C**, cán bộ CA **Nguyễn Trung K**, người chứng kiến **Nguyễn Văn Đ**. Phong bì không đóng dấu của Công an.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01 phong bì niêm phong không có dấu của Công an, 01 (một) cân điện tử màu trắng, cũ đã qua sử dụng trong 01 hộp cát tông niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GDV **Vũ Việt C**, cán bộ CA **Nguyễn Trung K**, đương sự **Nguyễn Thế A**, **Nguyễn Phan T1**.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh lấp sim số 0332555871; 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu đen lấp sim số 0355207647 và 01 điện thoại di động Samsung màu đen, mặt sau bị nứt vỡ, cũ đã qua sử dụng.

*(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 368, ngày 14/4/2026 giữa Cơ quan CSĐT **công an Thành phố H** với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội).*

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Các bị cáo **Nguyễn Thế A**, **Nguyễn Phan T1**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày **được tổng đạt hợp lệ** bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Quang H